

Số: 126 /KH-UBND

Mường La, ngày 14 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 03/01/2020 của UBND tỉnh Sơn La về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020. UBND huyện Mường La ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để tiếp tục lãnh đạo thực hiện các giải pháp thiết thực, hiệu quả trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc quán triệt, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, cách thức triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch về phòng, chống tham nhũng của cấp ủy, chính quyền các cấp đã ban hành vào thực tiễn.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đảm bảo thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật phòng, chống tham nhũng phải có chương trình, kế hoạch cụ thể, thường xuyên với nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC PCTN NĂM 2020

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục triển khai, quán triệt, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, của Huyện ủy, UBND huyện.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt "Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng" được giao trong Kế hoạch số 3110/KH-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện.

(có Danh mục các văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo)

2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác phòng, chống tham nhũng; xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phải thật sự gương mẫu về tư tưởng, đạo đức, lối sống. Nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Thành lập Đoàn kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động tự kiểm tra nội bộ về phòng, chống tham nhũng hằng năm nhằm phòng ngừa hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Công tác thanh tra tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm có đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân như: Quản lý sử dụng ngân sách, việc thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước...

4. Thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập cá nhân

- Tổ chức, thực hiện nghiêm túc các quy định về kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản", Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ; lập danh sách và thông báo danh sách người có nghĩa vụ kê khai; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập *(nếu có)*.

- Xử lý trách nhiệm đối với người vi phạm các quy định về: tổ chức, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; kết luận về việc không kê khai trung thực, minh bạch tài sản, thu nhập; quản lý, sử dụng hồ sơ về minh bạch tài sản, thu nhập; thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

5. Thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng

Thực hiện nghiêm quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức quy định tại mục 2 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

6. Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng, quán triệt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Niêm yết công khai Bảng quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại nơi làm việc để nhân dân giám sát việc chấp hành nhằm đảm bảo sự liêm chính của cán bộ, công chức, viên chức.

- Kiểm tra, xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

7. Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan về sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm công, quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên khoáng sản; công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân và việc huy động, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định.

8. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức cụ thể; công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức và danh sách các vị trí cần phải chuyển đổi theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý trong việc tổ chức thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác để nhằm mục đích vụ lợi.

- Khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức thực hiện quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

9. Thực hiện cải cách hành chính

- Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo chuyển biến tích cực; áp dụng khoa học, đổi mới công nghệ trong quản lý, điều hành; thực hiện phân cấp quản lý nhằm tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan tổ chức, đơn vị, cá nhân.

- Thực hiện áp dụng thủ tục hành chính đã ban hành cho từng lĩnh vực; cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại; công khai, minh bạch trong giao dịch, giao tiếp và giải quyết thủ tục hành chính.

10. Phát hiện và xử lý cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 24/02/2016 của Ban Thường vụ huyện ủy về quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (*nếu có*).

- Kiểm tra công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc tiếp nhận tin báo dấu hiệu tham nhũng, tố cáo hành vi tham nhũng; phối hợp của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc tiếp nhận xử lý tin báo và giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng; công tác phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng (*nếu có*).

11. Công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện trong phòng, chống tham nhũng

Phối hợp thực hiện nhằm nâng cao vai trò phản biện, giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan báo, đài trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa tham nhũng trên địa bàn huyện.

12. Triển khai, thực hiện có hiệu quả các quy định về công tác PCTN

Triển khai, thực hiện có hiệu quả Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương cán bộ, đảng viên; Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Tố cáo năm 2018; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của

công dân; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị (*thời hạn hoàn thành chậm nhất ngày 29/02/2020*), gửi bản kế hoạch của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn về UBND huyện (*qua Thanh tra huyện để theo dõi, tổng hợp*).

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa và thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCTN.

2. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa: Đưa tin về lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác PCTN; tiếp tục xây dựng chuyên trang, chuyên mục về PCTN tại địa phương.

3. Phòng Tư pháp tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của huyện và các cơ quan chức năng tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Nắm tình hình, báo cáo việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020.

- Bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Chương trình tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

5. Phòng Nội vụ chủ trì triển khai thực hiện kiểm tra, đôn đốc và báo cáo việc phòng ngừa tham nhũng: Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ, chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức, thực hiện cải cách hành chính...

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo phổ biến kế hoạch đến các đơn vị trường, chỉ đạo các đơn vị trường xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

7. Văn phòng HĐND-UBND huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận và đôn đốc giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức và cá nhân đảm bảo đúng quy trình và thời hạn giải quyết, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng hiện đại, minh bạch; triển khai thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân, tiếp nhận đơn tố cáo, phản ánh.

8. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện chế độ thông tin báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và báo cáo năm về công tác phòng, chống tham nhũng theo hướng dẫn tại Công văn số 3795/UBND-TTr ngày 30/12/2019 của UBND huyện (qua Thanh tra huyện để tổng hợp báo cáo của UBND huyện).

9. Giao Thanh tra huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2020 của cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Sơn La;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Ủy ban Kiểm tra huyện ủy;
- Văn phòng huyện ủy;
- Công an huyện;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TTr (46b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Cường

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

(Kèm theo Kế hoạch số: 126 /KH-UBND ngày 14/01/2020 của UBND huyện)

1.	Thanh tra tỉnh Sơn La (phòng nghiệp vụ V)	24.	Ban Tiếp công dân huyện
2.	Thường trực huyện ủy (b/c)	25.	Ban quản lý DAĐTXD
3.	Thường trực HĐND huyện (b/c)	26.	Trung tâm Truyền thông Văn hóa
4.	Chủ tịch UBND huyện	27.	Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị
5.	Các PCT UBND huyện	28.	Ban quản lý dự án di dân TĐC
6.	Ủy ban MTTQVN huyện (đơn vị phối hợp)	29.	Trung tâm dịch vụ nông nghiệp
7.	Ủy ban Kiểm tra huyện ủy (đơn vị phối hợp)	30.	UBND Thị trấn Ít Ong
8.	Văn phòng huyện ủy	31.	UBND Xã Chiềng San
9.	Thanh tra huyện	32.	UBND Xã Nậm Pấm
10.	Phòng Y tế	33.	UBND Xã Pi Toong
11.	Phòng Nội vụ	34.	UBND Xã Ngọc Chiến
12.	Phòng Tư pháp	35.	UBND Xã Chiềng Công
13.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	36.	UBND Xã Chiềng Ân
14.	Văn phòng HĐND-UBND	37.	UBND Xã Chiềng Muôn
15.	Phòng Nông nghiệp và PTNT	38.	UBND Xã Nậm Giôn
16.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	39.	UBND Xã Chiềng Lao
17.	Phòng Lao động TB&XH	40.	UBND Xã Mường Trai
18.	Phòng Tài nguyên-MT	41.	UBND Xã Tạ Bú
19.	Phòng Giáo dục & ĐT	42.	UBND Xã Mường Bú
20.	Phòng Văn hoá và thông tin	43.	UBND Xã Mường Chùm
21.	Phòng Dân tộc	44.	UBND Xã Chiềng Hoa
22.	Viện kiểm sát nhân dân huyện (đơn vị phối hợp)	45.	UBND Xã Hua Trai
23.	Công an huyện (đơn vị phối hợp)	46.	BBT Công thông tin điện tử huyện (để đăng tải lên Cổng)

DANH MỤC
CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT, CHỈ ĐẠO VỀ PCTN
TẬP TRUNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN - NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 126 /KH-UBND
ngày 14/01/2020 của UBND huyện Mường La)

I. Các quy định pháp luật

1. Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Tố cáo năm 2018;
2. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;
3. Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;
4. Quyết định số 03/QĐ-BNV, ngày 26/02/2007 của Bộ Nội Vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương;
5. Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-TTCP-BNV ngày 16/3/2015 giữa Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng;
6. Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCP ngày 18/10/2018 giữa Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Thanh tra Chính phủ quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra;
7. Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;
8. Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;
9. Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020;
10. Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến, tự chuyển hóa" trong nội bộ;
11. Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 14/03/2017 của Thủ tướng Chính phủ triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin;
12. Các quy định của Bộ luật hình sự 2015 liên quan đến các tội phạm về tham nhũng;

13. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;

14. Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản;

15. Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

16. Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương cán bộ, đảng viên;

17. Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc;

18. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

19. Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân;

20. Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

21. Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng.

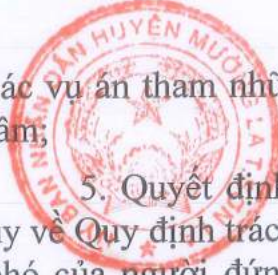
II. Các Văn bản chỉ đạo điều hành của Thanh tra Chính phủ, cấp ủy, chính quyền về công tác phòng, chống tham nhũng;

1. Kế hoạch số 1626/KH-TTCP ngày 28/6/2016 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

2. Kế hoạch số 136-KH/TU ngày 02.5.2015 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị;

3. Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 04/02/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

4. Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 17.11.2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thanh tra vụ việc; phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử



các vụ án tham nhũng, án kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm;

5. Quyết định số 319-QĐ/TU ngày 01/12/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về Quy định trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao;

6. Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 01.05.2017 của ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện kết luận số 10-KL/TW ngày 26.12.2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

7. Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/5/2017, số 125/KH-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26.12.2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí;

8. Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 5/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La;

9. Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ với doanh nghiệp, người dân;

10. Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện đề án văn hóa công vụ ;

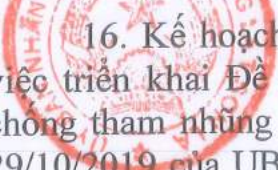
11. Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh triển khai Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh;

12. Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 24.02.2016 của Ban Thường vụ huyện ủy về quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07.12.2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

13. Kế hoạch số 2516/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND huyện Mường La về Thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn huyện;

14. Kế hoạch số 16/KH-UBND 10/12/2018 của UBND huyện về công tác phòng, chống, phát hiện, xử lý "tham nhũng vặt";

15. Kế hoạch số 1177/KH-UBND ngày 02/5/2019 của UBND huyện triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;



16. Kế hoạch số 2686/KH-UBND ngày 19/9/2019 của UBND huyện về việc triển khai Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021"; Kế hoạch số 3110/KH-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch số 2686/KH-UBND ngày 19/9/2019 của UBND huyện năm 2019-2020.